

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **57/2021/HS-ST**

Ngày: **25/11/2021**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Út

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày **25** tháng **11** năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

A (tên gọi khác A1), sinh ngày 03 tháng 7 năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A2, xã A3, thị xã A4, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B, sinh năm 1969 và bà B1, sinh năm 1973; anh chị em ruột có 02 người, bị can là con thứ 01 trong gia đình; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, A chưa chấp hành; bị tạm giữ ngày 10/5/2021, chuyển tạm giam ngày 16/5/2021 cho đến nay (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

C, sinh năm 1992;

Địa chỉ: khu phố C1, phường C2, thị xã A4, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 10/5/2021, A, sinh ngày 03/7/1994, thường trú ấp A2, xã A3, thị xã A4 gọi điện thông qua Messenger cho người có tên “Dong Nguyen” hỏi mua ma túy với số tiền 2.900.000 đồng và hẹn giao tại giếng nước thuộc thành phố D, tỉnh Tiền Giang. A đến nhà Đ, sinh ngày 18/4/1995, thường trú ấp A2, xã A3, thị xã A4 mượn xe Dream (không rõ biển số) và điều khiển đến nơi hẹn. Khi đến đoạn đường Lý Thường Kiệt thuộc phường D1, thành phố D, A gặp “Dong Nguyen” nên đưa số tiền 2.900.000 đồng và lấy 01 bạch ma túy cất giấu vào túi quần jean phía trước bên trái. A điều khiển xe về trả cho Đ và đi bộ về nhà. A lấy một ít ma túy ra sử dụng và để phần còn lại trên nên gạch ở phía nhà sau. Khoảng 9 giờ cùng ngày, C, sinh ngày 13/8/1992, thường trú khu phố C1, phường C2, thị xã A4 (sống như vợ chồng với A) đi chợ về và cùng sử dụng ma túy với A. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 4 x 6,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 chai nhựa trong suốt, nắp đậy màu đen, trên nắp có găng nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh ngọc (điện thoại của Thảo);
- 01 bật lửa;
- 01 chai gas;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím.

Kết luận giám định số 81/KLGD-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu “MẪU 1”) có các chữ ký ghi họ tên: A, C, E; chữ ký in họ tên: Trung tá E1 và Thiếu tá E2; và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ TÂN HỘI – CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,4062 gam, loại Methamphetamine. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đã hoàn lại mẫu sau giám định có khối lượng là 4,3083 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 81 ghi ngày 12 tháng 5 năm 2021.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSTXCL ngày 28/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số: 81 ghi ngày 12 tháng 5 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: E3 (Giám định viên), E4 (trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: E5 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đen trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 bật lửa; 01 chai gas; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh tím.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo A đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp bịch ny lon bên trong chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh, qua giám định đã được kết luận là ma túy tổng hợp, khối lượng 4,4062 gam loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng dần. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma

túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm hành vi của bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác, ông Nội của bị cáo là người có công với cách mạng được phong tặng kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy và là thương binh hạng 4/4. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng nam có nick name “Dong Nguyen” đã có hành vi bán cho A bạch ma túy với giá 2.900.000 đồng vào ngày 10/5/2021 có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch và chưa làm việc được nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[7] Đối với chị C, sự việc bị cáo A đi mua và cất giấu ma túy vào ngày 10/5/2021 thì chị C không biết. Do đó, chị C không phạm tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, chị C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo A vào ngày 10/5/2021, hành vi vi phạm này của chị C đã được lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với sự việc chị C cùng sử dụng ma túy với A vào ngày 10/5/2021. Việc sử dụng ma túy là do chị C tự sử dụng và cùng là đối tượng nghiện trước đó. Do đó, bị cáo A không phạm tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 258 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với anh Đ có hành vi cho bị cáo A mượn xe mô tô kiểu dáng Dream, màu đỏ vào ngày 10/5/2021 nhưng anh Đ không biết là bị cáo A đi mua ma túy. Do đó, anh Đ không đồng phạm với bị cáo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[10] Về vật chứng vụ án: Xét 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số: 81 ghi ngày 12 tháng 5 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: E3 (Giám định viên), E4 (trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: E5 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG (Bên trong là ma túy còn lại sau giám định); 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đen trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 bật lửa; 01 chai gas; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh tím, do các vật

chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng và thuộc danh mục hàng cấm nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã giao trả cho chủ sở hữu chị C đã xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số: 81 ghi ngày 12 tháng 5 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: E3 (Giám định viên), E4 (trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: E5 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG (Bên trong là ma túy còn lại sau giám định); 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đen trên nắp có gắn nổ thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 (một) bật lửa; 01 (một) chai gas; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh tím.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2021).

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Thoa

